

Phụ lục I
KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC VÀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

TRƯỜNG THPT ÂU CƠ
TỔ: SỬ-ĐỊA-GDCD-TD-QP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

I. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT, LỚP 10
NĂM HỌC 2023-2024

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Số lớp: 03 ; Số học sinh: 110 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 37

1.2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 01 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0, Đại học: 01 ; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên¹: Tốt: 01 ; Khá: 0 ; Đạt: 0 ; Chưa đạt: 0

1.3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng trong các tiết dạy; yêu cầu nhà trường/bộ phận thiết bị chủ động cho tổ chuyên môn; đặc biệt các đồ dùng dạy học dùng cho việc đổi mới phương pháp dạy học)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thực hành	Ghi chú
	Phần giáo dục kinh tế			
1	Máy chiếu, Tivi, máy tính	4		
2	Các văn bản pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về thuế	4		
3	Sơ đồ các loại hình tín dụng	2		
4	Các đồ dùng để hoạt động nhóm, tranh ảnh, tư liệu về kinh tế Việt Nam, phiếu bài tập...	4		
	Phần giáo dục pháp luật			
5	Sơ đồ hệ thống chính trị nước CHXHCNVN	2		
6	Các văn bản pháp luật về hôn nhân gia đình, Hiếp pháp 2013	2		
7	Các văn bản pháp luật về Hình sự	2		
8	Các đồ dùng để hoạt động nhóm, tranh ảnh, tư liệu về pháp luật Việt Nam, phiếu bài tập...	4		

1.4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng nghe nhìn	1	Thực hiện báo cáo về các mô hình sản xuất kinh doanh	
2	Phòng nghe nhìn	1	Có thể sử dụng để tổ chức phiên tòa giả định về pháp luật hình sự	

¹ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Kế hoạch dạy học²

2.1. Phân phối chương trình

ST T	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
Phần 1: GIÁO DỤC KINH TẾ			HỌC KÌ 1: 36 tiết/18 tuần
1	Bài 1: Các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội	3 (1,2,3)	a. Kiến thức Nêu được vai trò của các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội c. Về phẩm chất. <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, từ đó có những định hướng về nghề nghiệp, việc làm sau khi ra trường. Tích cực tham gia tìm hiểu các hoạt động cơ bản của nền kinh tế để từ đó có kế hoạch học tập, xây dựng mục tiêu cho bản thân sau khi ra trường <i>Trách nhiệm:</i> Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc tham gia vào các hoạt động kinh tế b. Về năng lực. + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến các hoạt động kinh tế. + Năng lực điều chỉnh hành vi: Ủng hộ những hoạt động đúng đắn hợp pháp đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong sản xuất kinh doanh + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội. Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi. Tích cực, tự giác và nghiêm túc thực hiện tốt chính sách phát triển của nhà nước.
2	Bài 2: Các chủ thể của nền kinh tế	3(4,5,6)	a) Kiến thức: Nhận biết được các chủ thể tham gia trong nền kinh tế, vai trò của các chủ thể khi tham gia nền kinh tế b) Về phẩm chất <i>Chăm chỉ:</i> Tích cực tham gia tìm hiểu các hoạt động cơ bản của nền kinh tế để từ đó có kế hoạch học tập, xây dựng mục tiêu cho bản thân sau khi ra trường. <i>Trách nhiệm:</i> Nhận biết được vai trò của các chủ thể, xác định được vị trí của bản thân với tư cách là một chủ thể từ đó có kế hoạch thực hiện tốt vai trò của mình. b) Về năng lực + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về vai trò của các chủ thể kinh tế trong nền kinh tế. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến vai trò của các chủ thể kinh tế.

² Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

			+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có nhận thức đúng đắn về vai trò của từng chủ thể, có những việc làm phù hợp với các quan hệ kinh tế khi mình tham gia. + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội. Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi. Tích cực, tự giác và nghiêm túc thực hiện tốt chính sách phát triển của nhà nước.
3	Bài 3: Thị trường	3 (7,8,9)	a) Kiến thức: Nêu được khái niệm thị trường, liệt kê các loại thị trường, các chức năng cơ bản của thị trường. b) Về phẩm chất Chăm chỉ: Thường xuyên tìm hiểu tình hình thị trường ở địa phương từ đó có những điều chỉnh thích hợp để phù hợp với bản thân. Trách nhiệm: Thể hiện ở việc học sinh có ý thức tôn trọng các chủ thể kinh tế khi tham gia vào thị trường, có thái độ và ứng xử phù hợp c. Về năng lực. + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thị trường. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thảo luận nhóm, khảo sát và viết báo cáo khảo sát về thị trường. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thị trường. + Năng lực điều chỉnh hành vi: Tự giác điều chỉnh việc làm của bản thân cho phù hợp với các diễn biến của thị trường + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Tham gia có trách nhiệm vào các hoạt động kinh tế, sản xuất, kinh doanh. Đấu tranh với các hành vi trái pháp luật kinh doanh
4	Bài 4: Cơ chế thị trường	3 (10,11,12)	a) Kiến thức: Nêu được khái niệm cơ chế thị trường, ưu, nhược điểm của cơ chế thị trường. Khái niệm giá cả thị trường, các chức năng cơ bản của giá cả thị trường b) Về phẩm chất Chăm chỉ: Thường xuyên tìm hiểu, nắm bắt các diễn biến của thị trường để có những cách ứng xử, hành vi viêu dùng hợp lý Trách nhiệm: Tôn trọng tác động khách quen của cơ chế thị trường, phê phán những hành vi không đúng khi tham gia vào thị trường c) Về năng lực. + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về cơ chế thị trường. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thảo luận nhóm, khảo sát và viết báo cáo khảo sát về tình hình giá cả một loại hàng hoá trên thị trường ở địa phương. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến cơ chế thị trường. + Năng lực điều chỉnh hành vi: Học sinh có thái độ, hành vi, việc làm phù hợp khi tham gia vào các quan hệ thị trường, chủ động thích ứng với những yêu cầu, đòi hỏi của cơ chế thị trường. + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Có nhận thức đúng đắn về cơ chế thị trường, tích cực, chủ động, tham gia một cách có hiệu quả vào thị trường.
5	Bài 5: Ngân sách nhà nước	3 (13,14,15)	a) Kiến thức Nêu được khái niệm ngân sách nhà nước, đặc điểm và vai trò của ngân sách nhà nước Nêu được các quy định cơ bản nhà nước về quyền và nghĩa vụ công dân trong việc thực hiện pháp luật ngân sách.



			b) Phẩm chất Trung thực: Thực hiện tốt các quy định của pháp luật khi tham gia các hoạt động kinh doanh. Trách nhiệm: Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về thu chi ngân sách. c) Năng lực + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về ngân sách nhà nước. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện nhiệm vụ học tập về ngân sách nhà nước. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống liên quan đến ngân sách nhà nước. + Năng lực điều chỉnh hành vi: thể hiện thông qua việc đánh giá được những việc làm của bản thân, gia đình và người khác trong việc thực hiện pháp luật về ngân. + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: tham gia tích cực vào các hoạt động kinh tế của gia đình, và bản thân nhằm góp phần thực hiện tốt pháp luật về ngân sách
6	Bài 6: Thuế	2 (16,17)	a) Kiến thức Giải thích được vì sao Nhà nước phải thu thuế, nêu được một số loại thuế phổ biến c) Phẩm chất Trung thực: Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về thuế khi tham gia các hoạt động kinh doanh. Trách nhiệm: Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về thuế. b) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thuế. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi thể hiện thông qua việc thường xuyên ủng hộ những hành vi chấp hành tốt, phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về thuế. + Năng lực tự nhận thức bản thân: Hiểu được sự cần thiết của việc thu thuế, có nhận thức đúng đắn về pháp luật thuế
7	Bài 7: Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh	5 (18,19,20,21,22)	a) Kiến thức Nêu được vai trò của sản xuất kinh doanh. Nhận biết được một số mô hình sản xuất kinh doanh và đặc điểm của nó. b) Phẩm chất Chăm chỉ: Biết tìm hiểu và học tập các mô hình kinh doanh có hiệu quả để áp dụng cho bản thân để mang lại thu nhập hợp pháp Có trách nhiệm trong việc tạo dựng và chuẩn bị nghề nghiệp cho bản thân sau khi ra trường, chủ động mô hình làm kinh tế hiệu quả c) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thuế. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù:

			+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế xã hội: Học sinh biết tìm hiểu, đánh giá và có khả năng tham gia vào các hoạt động kinh tế phù hợp để mang lại thu nhập hợp pháp cho bản thân. + Năng lực điều chỉnh hành vi của bản thân từ đó có định hướng cho bản thân mình trong việc lựa chọn nghề nghiệp và việc làm sau khi ra trường
8	Bài 8: Tín dụng và vai trò của tín dụng trong đời sống	2 (23,24)	a) Kiến thức Nêu được khái niệm, đặc điểm và vai trò của tín dụng c) Phẩm chất Trung thực: Sử dụng đúng đắn và hiệu quả các loại hình tín dụng vào hoạt động sản xuất và tiêu dùng Trách nhiệm: Sẵn sàng tham gia và chịu trách nhiệm khi tham gia vào các loại hình tín dụng b) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về tín dụng. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề' và sáng tạo ở những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến hoạt động tín dụng. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: thể hiện thông qua việc đánh giá được những việc làm của bản thân, gia đình và người khác trong việc sử dụng các loại tín dụng một cách hiệu quả nhất. + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: tham gia và sử dụng có hiệu quả các loại hình tín dụng phù hợp với gia đình. + Tự nhận thức bản thân: Đánh giá được một số loại tín dụng có thể phù hợp và hiệu quả với bản thân và gia đình mình
9	Bài 9: Dịch vụ tín dụng	3 (25,28,29)	a) Kiến thức Nhận biết và mô tả được đặc điểm của một số dịch vụ tín dụng b) Phẩm chất Trung thực: Sử dụng đúng đắn và hiệu quả các dịch vụ tín dụng vào hoạt động sản xuất và tiêu dùng Trách nhiệm: Sẵn sàng tham gia và sử dụng có trách nhiệm một số dịch vụ tín dụng. b) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các dịch vụ tín dụng. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến sử dụng dịch vụ tín dụng. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: thể hiện thông qua việc đánh giá được những việc làm của bản thân, gia đình và người khác trong việc sử dụng dịch vụ tín dụng một cách hiệu quả nhất. + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: tham gia và sử dụng có hiệu quả các loại hình tín dụng phù hợp với gia đình. + Tự nhận thức bản thân: Đánh giá được một số dịch vụ tín dụng có thể phù hợp và hiệu quả với bản thân và gia đình mình

10	Ôn tập giữa kỳ 1(Tuần 9)	1 (26)	a. Về mục tiêu: - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được từ bài 1 đến bài 8 của học kỳ I lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân. - Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác, - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình. b. Phẩm chất: Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra. c. Năng lực - Năng lực chung: + <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra + <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + <i>Giải quyết vấn đề</i> và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra. - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này
11	Kiểm tra giữa học kì 1(Tuần 9)	1 (27)	
12	Bài 10: Lập kế hoạch tài chính cá nhân	4 (30,31,32,33)	a) Kiến thức Nêu được khai niệm kế hoạch tài chính cá nhân, các loại kế hoạch tài chính cá nhân và tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân b) Phẩm chất <i>Chăm chỉ:</i> Thường xuyên đánh giá và điều chỉnh hoạt động thu nhập của bản thân để thực hiện cho được kế hoạch

			tài chính của mình. <i>Trách nhiệm:</i> Biết lập kế hoạch cá nhân một cách có trách nhiệm và có ý thức trong việc hoàn thành kế hoạch tài chính đã đặt ra. c) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về lập kế hoạch tài chính cá nhân. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến việc lập kế hoạch tài chính cá nhân. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi thông qua việc xây dựng kế hoạch tài chính của bản thân mình để có những điều chỉnh bản thân cho phù hợp nhằm thực hiện tốt kế hoạch đề ra + Lập kế hoạch phát triển bản thân: Tự đặt ra được mục tiêu, kế hoạch, biện pháp học tập, rèn luyện và kế hoạch tài chính phù hợp của bản thân
Phần 2: GIÁO DỤC PHÁP LUẬT			
13	Bài 11: Khái niệm, đặc điểm và vai trò của pháp luật	2 (34, 37)	a) Kiến thức Nêu được khái niệm, đặc điểm, vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội b) Phẩm chất Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam phù hợp với lứa tuổi, với quy định của pháp luật Trách nhiệm: Tích cực, tự giác và nghiêm túc chấp hành kỉ luật, pháp luật đấu tranh phê bình các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm pháp luật. Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến pháp, pháp luật c) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về khái niệm, đặc điểm, vai trò của pháp luật. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến pháp luật. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được các kiến thức khoa học và một số vấn đề cơ bản về Hiến pháp, pháp luật, hệ thống chính trị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
			a. Về mục tiêu: - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế

14	Ôn tập cuối kỳ 1	1 (35)	hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân. - Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác, - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình. b. Phẩm chất: <i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao <i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. <i>Chăm chỉ:</i> Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra. c. Năng lực - Năng lực chung: + <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra + <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo</i> thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra. - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này
15	Kiểm tra cuối học kì 1(Tuần 18)	1 (36)	
HỌC KÌ 2: 34 tiết/17 tuần (Từ tiết 37 của Bài 11: Khái niệm, đặc điểm và vai trò của pháp luật)			
16	Bài 12: Hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam	2	a) Kiến thức Nêu được hệ thống pháp luật Việt Nam và văn bản pháp luật Việt Nam. Kể tên được các văn bản pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam c) Phẩm chất <i>Yêu nước:</i> Tích cực, chủ động vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam phù hợp với lứa tuổi, với quy định của pháp luật <i>Trách nhiệm:</i> Nghiêm túc chấp hành pháp luật đấu tranh phê bình các hành vi vi phạm pháp luật. Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến pháp, pháp

		(38,39)	luật b) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến văn bản pháp luật Việt Nam. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện pháp luật + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được các kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
17	Bài 13: Thực hiện pháp luật	2 (40,41)	a) Kiến thức Nêu được khái niệm thực hiện pháp luật và các hình thức thực hiện pháp luật c) Phẩm chất <i>Yêu nước:</i> Tích cực, chủ động vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật. <i>Trách nhiệm:</i> Nghiêm túc chấp hành pháp luật, đấu tranh phê bình các hành vi vi phạm pháp luật. Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến pháp, pháp luật b) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thực hiện pháp luật và các hình thức thực hiện pháp luật. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến các hình thức thực hiện pháp luật. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được việc thực hiện pháp luật của bản thân và người khác. + Năng lực phát triển bản thân: Vận dụng các quy định của pháp luật để thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ công dân
18	Bài 14; Giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	2 (42,43)	a) Kiến thức Nêu được khái niệm, đặc điểm, vị trí của Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong hệ thống pháp luật Việt Nam c) Phẩm chất <i>Yêu nước:</i> Tích cực, chủ động sống và làm việc theo Hiến pháp, đấu tranh với các âm mưu, hành động nhằm xâm phạm đến các quyền và nghĩa vụ công dân đã được quy định trong Hiến pháp <i>Trách nhiệm:</i> Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến pháp, pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam b) Năng lực - Năng lực chung:

			+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Hiến pháp năm 2013. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hiến pháp năm 2013. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân theo quy định của Hiến pháp; hiểu được trách nhiệm của công dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước. + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Hiểu được một số vấn đề cơ bản Hiến pháp, nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền và nghĩa vụ công dân; trách nhiệm của công dân trong việc tham gia xây dựng đất nước
19	Bài 15: Nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chế độ chính trị	2 (44,45)	a) Kiến thức Hiểu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp về chế độ chính trị nước Cộng hòa XHCNVN b) Phẩm chất Yêu nước: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với các hành vi thực hiện đúng quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị Trách nhiệm: Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị bằng những hành vi cụ thể, phù hợp lứa tuổi. c) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về chế độ chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Hiến pháp năm 2013. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị nước Việt Nam. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác tìm hiểu, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng bộ máy nhà nước, tham gia bảo vệ chế độ chính trị bằng những việc làm phù hợp
20	Bài 16: Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp	3 (46,47,48)	a) Kiến thức Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân b) Phẩm chất <i>Nhân ái:</i> Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của mọi người; đấu tranh với những hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân và người khác <i>Trách nhiệm:</i> Có thái độ đồng tình, ủng hộ với các hành vi thực hiện đúng, lên án những hành vi vi phạm quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. c) Năng lực

			- Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp năm 2013. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp năm 2013. - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Có ý thức tự giác thực hiện các quy định về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân bằng những hành vi cụ thể phù hợp với lứa tuổi <i>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội :</i> Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân bằng những việc làm phù hợp
21	Bài 17: Nội dung cơ bản của Hiến pháp về kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ, môi trường	3 (49,50,51)	a) Kiến thức Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam về kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường b) Phẩm chất Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động trong việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường. Trách nhiệm: Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động tuyên truyền pháp luật; đánh giá được hành vi chấp hành kỉ luật, pháp luật của bản thân và người khác về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường c) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về kinh tế, văn hoá, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường theo Hiến pháp năm 2013. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hiến pháp năm 2013 về kinh tế, văn hoá, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường. - Năng lực đặc thù: + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường + Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác thực hiện các quy định của pháp luật kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường
22	Bài 18: Nội dung cơ bản của Hiến pháp về bộ máy nhà nước	2 (52,53)	a) Kiến thức Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp về bộ máy nhà nước CHXHCNVN b) Phẩm chất Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các

	Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam		hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước. c) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Hiến pháp năm 2013. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hiến pháp năm 2013 về bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - Năng lực đặc thù: + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước bằng những việc làm phù hợp + Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi
23	Bài 19: Đặc điểm, cấu trúc và nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam	3 (54,55,56)	a) Kiến thức Nêu được đặc điểm, cấu trúc và nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam b) Phẩm chất Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương bằng những việc làm phù hợp Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các hành vi chống phá, làm tổn hại đến lợi ích c) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về đặc điểm, cấu trúc, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến hệ thống chính trị Việt Nam. -Năng lực đặc thù: +Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước bằng những việc làm phù hợp +Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi
24	Bài 20: Đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động bộ máy	3 (57,58,59)	a) Kiến thức Nêu được đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước CHXHCNVN c) Phẩm chất Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các

	nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam		hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước. b) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - Năng lực đặc thù: Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước bằng những việc làm phù hợp Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi
25	Bài 21: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	3 (60,61,64)	a) Kiến thức Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Quốc hội, chính phủ và chủ tịch nước. b) Phẩm chất <i>Yêu nước:</i> Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam; <i>Trách nhiệm:</i> Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước. c) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Quốc hội, Chủ tịch nước và Chính phủ. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Quốc hội, Chủ tịch nước và Chính phủ. - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội :</i> Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước. <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Thực hiện được quyền và nghĩa vụ của công dân đối với Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bằng những việc làm phù hợp
26	Ôn tập giữa kỳ 2(Tuần 27)	1 (62)	a) Kiến thức - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được từ bài 11(tiết 2) đến bài 18 của học kỳ II lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.

			- Rèn luyện được kỹ năng khi xem xét, đánh giá hành vi, việc làm theo đúng các chuẩn mực pháp luật, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình. b. Phẩm chất: Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra. c. Năng lực - Năng lực chung: + <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra + <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo</i> thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra. - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những việc làm đúng, việc làm chưa đúng theo các chuẩn mực pháp luật. Biết tự giác tham gia vào xây dựng bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, có ý thức tự giác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công dân theo quy định của pháp luật <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập không ngừng tìm hiểu nâng cao hiểu biết về pháp luật, về bộ máy nhà nước, về các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Hình thành ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Tích cực tuyên truyền, vận động mọi người cùng thực hiện tốt Hiến pháp và pháp luật
23	Kiểm tra giữa kỳ 2(Tuần 27)	1 (63)	
25	Bài 22: Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân	2 (65,66)	a) Kiến thức Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân c) Phẩm chất <i>Yêu nước:</i> Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam; <i>Trách nhiệm:</i> Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước. b) Năng lực - Năng lực chung: + <i>Tự chủ và tự học</i> để có những kiến thức cơ bản về Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân. + <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.

			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân. - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội</i> : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân . <i>Năng lực điều chỉnh hành vi</i>: Thực hiện được quyền và nghĩa vụ của công dân đối với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân bằng những việc làm phù hợp
26	Bài 23: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	2 (67,68)	a) Kiến thức Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân c) Phẩm chất <i>Yêu nước</i>: Tin tưởng, sẵn sàng thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân trong mối quan hệ với hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân; <i>Trách nhiệm</i>: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp và pháp luật về hoạt động và tổ chức của hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân; b) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân. - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội</i> : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố Bộ máy chính quyền ở cơ sở . <i>Năng lực điều chỉnh hành vi</i>: Thực hiện được quyền và nghĩa vụ của công dân đối trong mối quan hệ với Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân nơi mình sinh sống bằng những việc làm phù hợp
27	Ôn tập cuối kỳ 2 (Tuần 35)	1 (69)	a) Kiến thức - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ II lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân. - Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá hành vi, việc làm theo đúng các chuẩn mực pháp luật, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình. b. Phẩm chất: Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao

			Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra. c. Năng lực - Năng lực chung: + <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra + <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + <i>Giải quyết vấn đề</i> và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra. - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những việc làm đúng, việc làm chưa đúng theo các chuẩn mực pháp luật. Biết tự giác tham gia vào xây dựng bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, có ý thức tự giác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công dân theo quy định của pháp luật <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập không ngừng tìm hiểu nâng cao hiểu biết về pháp luật, về bộ máy nhà nước, về các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Hình thành ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Tích cực tuyên truyền, vận động mọi người cùng thực hiện tốt Hiến pháp và pháp luật
	Kiểm tra cuối kì 2(Tuần 35)	1 (70)	

2.2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

-Học kì 1: 18 tiết. Dạy từ tuần 10 đến tuần 18

-Học kì 2: 17 tiết. Dạy từ tuần 28 đến tuần 35

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	Bài 1: Tình yêu	3 (1,2,3)	a. Về kiến thức HS hiểu được thế nào là tình yêu chân chính và một số điều cần tránh trong tình yêu. b. Về phẩm chất Nhân ái, trách nhiệm trước những vấn đề liên quan tới tình yêu. c. Về năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về tình yêu. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thảo luận nhóm, thiết kế áp phích tuyên truyền về những điều cần tránh trong tình yêu. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống liên quan đến tình yêu.

			- Năng lực đặc thù: Năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân: + Có kĩ năng xử lí đúng đắn trước những vấn đề liên quan đến tình yêu. + Ủng hộ tình yêu chân chính, phê phán những biểu hiện cần tránh trong tình yêu.
2	Bài 2: Hôn nhân	3 (4,5,6)	a. Về kiến thức - Nêu được khái niệm hôn nhân và các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn. - Nêu được những điểm cơ bản của chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay. b. Về phẩm chất Trung thực, có trách nhiệm trước những vấn đề liên quan tới hôn nhân. c. Về năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về hôn nhân. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thảo luận nhóm, xây dựng và biểu diễn một tiểu phẩm liên quan đến hôn nhân. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống liên quan đến hôn nhân. - Năng lực đặc thù: Năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân: + Có kĩ năng xử lí đúng đắn trước những vấn đề liên quan đến hôn nhân. + Phê phán hôn nhân trái pháp luật.
3	Bài 3: Gia đình	4 (7,8,9,10)	a. Về kiến thức - Nêu được khái niệm gia đình và các chức năng của gia đình; những điểm cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình ở nước ta hiện nay. - Trình bày được các yếu tố xây dựng gia đình hạnh phúc. - Xác định được trách nhiệm của các thành viên trong mối quan hệ gia đình. b. Về phẩm chất - Nhân ái: Yêu thương gia đình. - Có trách nhiệm góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc. c. Về năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về gia đình. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thảo luận nhóm, sân khấu hoá một kịch bản về chủ đề “Tình yêu, hôn nhân và gia đình”. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống liên quan đến gia đình. - Năng lực đặc thù: Điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân: Thực hiện đầy đủ trách nhiệm công dân trong gia đình.
4	Bài 4: Những vấn đề	7 (11,12,13,14,15,16,17)	a. Về kiến thức - Nêu được khái niệm, thuận lợi, khó khăn của doanh nghiệp nhỏ; các lĩnh vực kinh doanh thích hợp với doanh nghiệp nhỏ.

	chung về doanh nghiệp nhỏ		- Nhận biết được mục tiêu và các nhân tố ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh trong một doanh nghiệp nhỏ cụ thể. b. Về phẩm chất - Trung thực và có trách nhiệm công dân khi tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với lứa tuổi. - Tự giác, tích cực, đoàn kết trong hoạt động tập thể, luôn cố gắng vươn lên để đạt kết quả tốt trong học tập. - Có trách nhiệm với bản thân, gia đình, đất nước trong việc lựa chọn được mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp. - Yêu thích hoạt động sản xuất kinh doanh, chủ động tìm hiểu kinh nghiệm sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ. c. Về năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến lựa chọn mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Hiểu được trách nhiệm của công dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoạt động sản xuất kinh doanh; + Năng lực phát triển bản thân: Bước đầu biết lựa chọn mô hình hoạt động kinh tế thích hợp trong tương lai đối với bản thân. + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, tham gia và vận động người khác tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với lứa tuổi;
5	Bài 5: Tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhỏ	8 (18,19,20,21,22,23,24,25)	a. Về kiến thức - Nhận biết được quy trình tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhỏ. - Phân tích được những bài học thành công và thất bại trong tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhỏ. b. Về phẩm chất - Trung thực và có trách nhiệm công dân khi tham gia tổ chức hoạt động doanh nghiệp nhỏ phù hợp với lứa tuổi. - Tự giác, tích cực, đoàn kết trong hoạt động tập thể, luôn cố gắng vươn lên để đạt kết quả tốt trong học tập. - Có trách nhiệm với bản thân, gia đình, đất nước trong việc lựa chọn được mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp. - Yêu thích hoạt động sản xuất kinh doanh; chủ động tìm hiểu kinh nghiệm sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ. c. Về năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quy trình tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhỏ. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhỏ. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Hiểu được trách nhiệm của công dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tổ chức hoạt động của doanh nghiệp nhỏ

			+ Năng lực phát triển bản thân: Bước đầu biết lựa chọn mô hình hoạt động kinh tế thích hợp trong tương lai đối với bản thân và quy trình tổ chức, hoạt động cho một doanh nghiệp nhỏ. + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, tham gia và vận động người khác tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với lứa tuổi;
6	Bài 6: Khái niệm và nguyên tắc cơ bản của pháp luật hình sự Việt Nam	5 (26,27,28,29,30)	a. Về kiến thức Nêu được khái niệm, các nguyên tắc của pháp luật hình sự Việt Nam. b. Về phẩm chất - Trung thực và có trách nhiệm công dân khi thực hiện pháp luật hình sự. - Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam c. Về năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về khái niệm, các nguyên tắc của pháp luật hình sự Việt Nam. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến pháp luật hình sự Việt Nam. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Hiểu được trách nhiệm của công dân trong việc góp phần xây dựng pháp luật hình sự Việt Nam
7	Bài 7: Pháp luật hình sự liên quan đến người chưa thành niên	5 (31,32,33,34,35)	a. Về kiến thức Nêu được nội dung cơ bản của pháp luật hình sự liên quan đến người dưới 18 tuổi phạm tội. b. Về phẩm chất - Trung thực và có trách nhiệm công dân khi thực hiện pháp luật hình sự. - Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam. c. Về năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về pháp luật hình sự liên quan đến người dưới 18 tuổi phạm tội. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến người dưới 18 tuổi phạm tội. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Đồng tình, ủng hộ những thái độ, hành vi, việc làm phù hợp với quy định của pháp luật hình sự liên quan đến người chưa thành niên; Phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi, việc làm vi phạm pháp luật hình sự liên quan đến người chưa thành niên. + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được một số vấn đề cơ bản về pháp luật hình sự Việt Nam liên quan đến người chưa thành niên

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề/chuyên đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài học/chủ đề/chuyên đề.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu (mức độ) cần đạt.

2.3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	a. Kiến thức: - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ I lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân. - Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác, - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình. b. Phẩm chất: Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra c. Năng lực - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này	Trắc nghiệm (70%) và tự luận (30%)
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	a). Kiến thức - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ I lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.	Trắc nghiệm (70%) và tự luận (30%)

		- Rèn luyện được kỹ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác, - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình. b. Phẩm chất: <i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao <i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. <i>Chăm chỉ:</i> Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra. c. Năng lực - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này	
Giữa học kỳ 2	45 phút	Tuần 27 a. Kiến thức: - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân. - Rèn luyện được kỹ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác, - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình. b. Phẩm chất: <i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao <i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. <i>Chăm chỉ:</i> Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến c. Năng lực <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó	Trắc nghiệm (70%) và tự luận (30%)



			<i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này	
Cuối học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	a. Kiến thức - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ II lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân. - Rèn luyện được kỹ năng khi xem xét, đánh giá hành vi, việc làm theo đúng các chuẩn mực pháp luật, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình. b. Phẩm chất: Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra. c. Năng lực - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những việc làm đúng, việc làm chưa đúng theo các chuẩn mực pháp luật. Biết tự giác tham gia vào xây dựng bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, có ý thức tự giác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công dân theo quy định của pháp luật <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập không ngừng tìm hiểu nâng cao hiểu biết về pháp luật, về bộ máy nhà nước, về các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Hình thành ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Tích cực tuyên truyền, vận động mọi người cùng thực hiện tốt Hiến pháp và pháp luật	Trắc nghiệm (70%) và tự luận (30%)

(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.

(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

3. Các nội dung khác:

- Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học
- Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường
- Tập huấn chuyên môn theo kế hoạch của Sở GD

II. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Năm học 2023 - 2024)

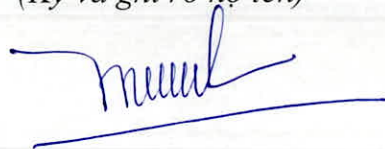
1. Khối lớp: 10; Số học sinh: 110

HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA:

TT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh. (Nội dung lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai)	-Nêu được vai trò của sản xuất kinh doanh. -Nhận biết được một số mô hình sản xuất kinh doanh và đặc điểm của nó. - Lựa chọn được mô hình kinh tế thích hợp trong tương lai đối với bản thân.	3	Tuần 11 Tháng 11/2023	Phòng nghe nhìn	Tổ trưởng CM, nhóm trưởng, GV giảng dạy.	BGH, Đoàn thanh niên, GVCN	-Cơ sở vật chất, loa, máy tính, mic, máy chiếu, tranh ảnh liên quan...

TỔ TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Minh Sơn

Đông Giang, ngày 31 tháng 8 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)




Trần Văn Nghĩa



March 5